**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ lục bát. | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***25*** | ***5*** | ***15*** | ***15*** | ***0*** | ***20***  ***10*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |  |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ lục bát | **Nhận biết:**  **-** Nêu được ấn tượng chung về văn bản.  - Nhận biết số tiếng, số dòng, vần, nhịp của bài thơ lục bát.  - Chỉ ra được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Nhận ra từ đơn, từ phức (từ ghép và từ láy); các biện pháp tu từ ẩn dụ và hoán dụ.  **Thông hiểu:**  - Nêu được chủ đề của bài thơ, cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong bài thơ.  - Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ.  - Nghĩa của một số thành ngữ thông dụng.  **Vận dụng**  - Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản.  - Đánh giá được giá trị của các yếu tố vần, nhịp. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN**  **1TL\*** | **5TN**  **1TL\*** | **2 TL**  **1TL\*** | **1 TL\*** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***25*** | ***35*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**Xem thêm tại Website VnTeach.Com https://www.vnteach.com**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**Môn Ngữ văn lớp 6**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc đoạn ngữ liệu sau:**

“Mẹ là cơn gió mùa thu

Cho con mát mẻ lời ru năm nào

Mẹ là đêm sáng trăng sao

Soi đường chỉ lối con vào bến mơ”

*( Mẹ là tất cả - Lăng Kim Thanh)*

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1**. Mỗi cặp câu trong đoạn thơ trên có mấy tiếng ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. 6-8 | 1. 7-7 | 1. 6-6 | 1. 8-8 |

**Câu 2**. Cho biết thể thơ của đoạn ngữ liệu trên ?

A. Song thất lục bát B. Tự do.

C. Lục bát D. Tám chữ

**Câu 3.** Nhịp thơ trong hai câu thơ đầu:

A. 2/2/2- 2/2/2/2 B. 2/2/2- 2/3/3.

C. 3/3- 2/2/2/2 D.3/3- 3/2/3

**Câu 4**. Xác định các từ láy có trong đoạn thơ ?

A**.** mát mẻ. B.lời ru .

C.đêm sáng . D.bến mơ .

**Câu 5**. Chỉ ra các vần được gieo trong 2 câu thơ đầu:

1. mùa- mẻ
2. thu- ru
3. mẹ- mát
4. mùa- năm

**Câu 6**. “Sống phải trên kính dưới nhường

Anh em máu mủ phải thương nhau cùng”

Em hiểu thành ngữ “trên kính dưới nhường” trong câu thơ lục bát trên có nghĩa là:

A.Lễ phép, tôn trọng người lớn tuổi.

B.Nhường nhịn người nhỏ hơn mình.

C.Tôn trọng mọi người xung quanh.

D.Lễ phép, tôn trọng người lớn tuổi,nhường nhịn người nhỏ hơn mình.

**Câu 7**. Khổ thơ thể hiện tình cảm của ai đối với ai ?

A. Tình cảm gia đình.

B. Tình cảm chan chứa của mẹ dành cho con.

C. Tình cảm quê hương .

D. Tình yêu Tổ quốc.

**Câu 8.** Từ nào sử dụng biện pháp tu từ ẩn dụ trong hai câu thơ lục bát sau:

“Về thăm nhà Bác làng sen

Có hàng râm bụt thắp lên lửa hồng”

A.thăm nhà B. thắp

C.râm bụt D.Bác

**Câu 9**. Sưu tầm 2 câu thơ có cùng thể loại và chủ đề với ngữ liệu trên.

**Câu 10**. Bài thơ đã gợi cho em suy nghĩ như thế nào về tình cảm mẹ con (không quá 5 dòng).

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

**Đề bài:** Em hãy viết một bài văn kể về một trải nghiệm đáng nhớ của mình với người thân, thầy cô hay bạn bè.

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | B | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
|  | **9** | HS trả lời đúng thể loại và chủ đề. | 1,0 |
|  | **10** | HS trình bày đúng theo chủ đề, diễn đạt thành đoạn văn mạch lạc, đúng ngữ pháp. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Kể về một trải nghiệm đáng nhớ của mình với người thân, thầy cô hay bạn bè. | 0,25 |
|  | *c. Kể lại trải nghiệm đáng nhớ*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Giới thiệu được trải nghiệm đáng nhớ.  - Các sự kiện chính: bắt đầu – diễn biến – kết thúc.  - Ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân em. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,5 |

**HẾT**